

Số: 523/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch
phát triển kinh tế dọc sông Hồng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4
năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số
10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây
dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số
nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 368/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Hội
đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến đường
kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng;

Thực hiện Kết luận số 819-KL/TU ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Ban
Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 về việc điều chỉnh chủ
trương đầu tư dự án xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và
phát triển kinh tế dọc sông Hồng;

Xét Tờ trình số 150/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng
tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng;
Báo cáo thẩm tra số 981/BC-KTNS ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh
tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết
của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến
đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng với nội
dung như sau:

- Điều chỉnh quy mô đầu tư dự án:

a) Trắc dọc tuyến: thiết kế đảm bảo theo thỏa thuận của cơ quan quản lý đê điều, quy hoạch và số liệu điều tra, khảo sát địa hình, địa chất thủy văn và vuốt nối êm thuận với các tuyến đường theo quy hoạch đã được duyệt, đường ngang hiện có.

b) Trắc ngang tuyến

* Đoạn Km0+000 - Km3+300 (tuyến đường đi trùng đê hiện hữu): quy mô mặt cắt ngang đường đê và đường bên chân đê phù hợp theo hiện trạng.

* Đoạn từ Km3+300 – Km55+680

- Đầu tư xây dựng phần đường chính với quy mô chiều rộng nền đường $B_n = 28,0$ m, cụ thể như sau:

+ Chiều rộng mặt đường $B_m = 2 \times 10,5\text{m} = 21,0$ m.

+ Chiều rộng giải phân cách giữa $B_{dpc} = 6,0$ m.

+ Chiều rộng lề đất $B_{ld} = 2 \times 0,5\text{m} = 1,0$ m (đối với những đoạn có bố trí đường bên, không thiết kế lề đất phía tiếp giáp giữa đường chính và đường bên).

- Đầu tư xây dựng phần đường bên một số đoạn qua khu dân cư với quy mô: Chiều rộng dải phân cách giữa đường bên và tuyến chính $B_{dpc} = 2,5\text{m}$; chiều rộng mặt đường bên $B_m = 2 \times 3,5 + 2 \times 0,5 = 8,0\text{m}$; chiều rộng vỉa hè theo quy hoạch đô thị hoặc hiện trạng mặt bằng khu vực.

c) Kết cấu mặt đường: mặt đường bằng bê tông nhựa, bê tông xi măng (việc lựa chọn kết cấu được nghiên cứu phù hợp với điều kiện địa hình tuyến tại bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án).

d) Nút giao: thiết kế các nút giao phù hợp với quy hoạch, đảm bảo an toàn giao thông và thuận lợi thông xe qua các nút giao. Phương án cụ thể của các vị trí nút giao sẽ được nghiên cứu chi tiết khi khảo sát lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

đ) Hè đường, cây xanh: các đoạn qua khu đô thị xây dựng vỉa hè rộng 5,0m phù hợp với cảnh quan, quy hoạch đô thị (chi tiết được khảo sát, thiết kế tại bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án).

e) Gia cố taluy: các đoạn tuyến qua ao, hồ và đoạn tuyến đi ngoài bãi sông được gia cố taluy đảm bảo chống xói, an toàn mái taluy, nền đường (Chi tiết được khảo sát, thiết kế tại bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án).

Điều 2. Các nội dung khác không thay đổi, được thực hiện theo Nghị quyết số 368/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh dự án theo đúng quy định của pháp luật và đúng các nội dung của Kết luận số

819-KL/TU ngày 04/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 10/6/2024, Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 và Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 257/QĐ-TTg, gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về Chương trình phát triển giao thông, vận tải tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Có phương án thiết kế thi công đảm bảo ổn định chống chịu an toàn trước tác động của thiên tai, khi mưa lũ, điều chỉnh dự án tránh làm chậm tiến độ đầu tư; Đánh giá đúng hiện trạng và xác định rõ quy mô dự án, suất đầu tư, tổng mức đầu tư đảm bảo theo quy định của pháp luật, nhất là các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng; tiếp thu ý kiến của các cơ quan trung ương và địa phương liên quan trước khi triển khai thực hiện dự án; rà soát, xác định quy mô dự án và đầu tư hợp lý, hiệu quả, tránh lãng phí, đầu tư dự án đồng bộ kết nối liên thông, đáp ứng nhu cầu dân sinh. Lựa chọn phương án thiết kế kỹ thuật, đầu tư hợp lý, hiệu quả, thi công tối ưu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm trong thực hiện dự án.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, kỳ họp thứ Hai mươi ba nhất trí thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Công TTĐT đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^{VA}.

CHỦ TỊCH


Trần Quốc Toàn